

Bản án số: 75/2019/HS-ST

Ngày: 19 - 4- 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Thanh Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Mai Văn Thuận

2. Bà Nguyễn Thị Lý

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Viết Lãm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý 102/2019/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2019/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 đối với:

*Bị cáo* Nguyễn Võ Minh H, sinh năm 1993 tại tỉnh Phú Yên; hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Q, huyện X, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Ngọc X và bà Võ Thị Kim N; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/9/2018; có mặt tại phiên tòa.

***-Bị hại:***

1. Ông Tôn Thất Hoàng V; địa chỉ: 42 đường Đ, phường S, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Ông Trần Ngọc Th; địa chỉ: 233 đường T, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

3. Ông Trần Hồng Quang; địa chỉ: 827 Chung cư T, thôn V, xã H, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Tôn Thất Anh T; địa chỉ: 42 đường Đ, phường S, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Anh Trần Ngọc D; địa chỉ: Tổ 9, thôn N, xã T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn T; địa chỉ: thôn N, xã T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Đức Th1; địa chỉ: thôn N, xã T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

*-Người làm chứng:*

1. Ông Võ Văn K; địa chỉ: Đường 23/10, thôn V, xã H, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Ông Huỳnh Văn Th2; địa chỉ: Tổ 13, thôn X, xã H, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Ông Lâm Văn H1; địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do không có tiền tiêu dùng cá nhân nên Nguyễn Võ Minh H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Trong khoảng thời gian tháng 9/2018, Huy đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Nha Trang. Cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/9/2018, sau khi chơi game tại quán Internet Riot Gaming, đường 23/10, thôn T, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, H ra bãi để xe thì thấy có nhiều xe máy không có người trông giữ nên đã lấy trộm xe mô-tô hiệu Angel biển kiểm soát 79N1- xxx của anh Tôn Thất Hoàng V. Sau đó, H gọi điện thoại nhờ Trần Ngọc D đem đi bán chiếc xe trên. D đồng ý, sau đó D nhờ Nguyễn Văn T bán xe cho Nguyễn Đức Th1 được 700.000 đồng. D mua cho T một thẻ điện thoại 50.000 đồng và đưa lại cho H 500.000 đồng. Sau khi phát hiện bị mất xe, anh V có thông báo sự việc cho anh Võ Văn K là người quản lý tiệm Internet, anh K kiểm tra camera thì phát hiện chính H là người đã trộm xe của V. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, H quay trở lại tiệm internet thì bị anh K trình báo Công an xã H đến đưa H về trụ sở để làm việc. H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Vụ thứ 2: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 24/9/2018, H đi vào bãi để xe của Chung cư CT1, Khu đô thị T, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang phát hiện xe mô-tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 79H1- xxxx của anh Trần Ngọc Th không có người trông giữ nên tới dắt đi và nhờ một người chạy xe ôm (không rõ lai lịch) đẩy xe tới một tiệm sửa xe (không rõ địa chỉ) để sửa. Sau đó H gọi điện thoại cho một người tên Lâm (chưa rõ lai lịch) và hẹn Lâm đến công viên bờ biển đường Trần Phú để bán xe cho Lâm với giá 1.000.000 đồng.

Vụ 3: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 25/9/2018, H đi bộ đến bãi đỗ xe trước chung cư CT1, Khu đô thị T, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, thì phát hiện xe mô-tô hiệu Honda SH biển kiểm soát 59B1- xxxx của anh Trần Hồng Q dựng trong bãi xe nhưng không có người trông giữ. H đến lén lút dắt xe đi. Khi đi đến cổng chung cư CT1, H gặp anh Huỳnh Văn Th2 và anh Lâm Văn H1 là người chạy xe ôm Grab, H nói dối là bị mất chìa khóa xe và nhờ anh H2 đẩy xe SH đi tìm nơi sửa khóa. Do anh H2 không biết xe do H trộm cắp nên đồng ý và điều khiển xe của mình đẩy xe SH do H điều khiển đến một tiệm sửa khóa xe ở vỉa hè khu vực Trung tâm văn hóa tỉnh Khánh Hòa, ở phường Vạn Thắng để nhờ thợ phá khóa xe. Anh Q phát hiện xe của mình bị mất trộm liền đuổi theo nhưng không kịp và gặp được anh Th2, anh Th2 cho biết thông tin về xe của anh Q và chở đi tìm xe. Khi anh Q và Th2 đi đến khu vực Trung tâm văn hóa tỉnh Khánh Hòa thì phát hiện H cùng xe mô-tô vừa trộm cắp được, nên giữ H lại và đưa H cùng tang vật đến Công an phường Vạn Thắng để trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 464/HĐĐG ngày 25/9/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: xe mô-tô biển kiểm soát 79N1- xxxx có giá trị là 2.360.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 471/HĐĐG ngày 27/9/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: xe mô-tô biển kiểm soát 79H1-xxxx có giá trị là 9.870,000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 472/HĐĐG ngày 27/9/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: xe mô tô biển kiểm soát 59B1- xxxx có giá trị là 26.780.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị Huy trộm cắp là 39.010.000 đồng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Võ Minh H. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01(một) năm đến 01(một) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại nên đề nghị Tòa không xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đức Th1 không yêu cầu nên không xét; về vật chứng tuyên trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động, về số tiền 1.350.000 đồng tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước; tuyên quyền kháng cáo, án phí theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người bị hại anh Trần Ngọc Th, anh Tôn Thất Hoàng V, anh Trần Hồng Q; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 và 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Võ Minh H khai nhận: Do cần tiền để tiêu xài cá nhân, nên từ ngày 24/9/2018 đến ngày 15/9/2018 bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 39.010.000 đồng, cụ thể các lần như sau: Lần thứ nhất: Tại bãi giữ xe của quán Internet Riot Gaming, đường 23/10, thôn T, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, H khi thấy có nhiều xe máy không có người trông giữ nên đã lấy trộm xe mô-tô hiệu Angel biển kiểm soát 79N1-xxxx của anh Tôn Thất Hoàng V. Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 24/9/2018, H đã lén lút trộm cắp xe máy Yamaha Sirius biển kiểm soát 79H1-xxxx của anh Trần Ngọc Th bãi đỗ xe của Chung cư CT1, Khu đô thị T, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang và vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 25/9/2018, tại trước bãi đỗ xe trước chung cư CT1, Khu đô thị T, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, H đã lén lút trộm cắp xe máy hiệu Honda SH biển kiểm soát 59B1- xxxx của anh Trần Hồng Q. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phân xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên toà có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ của Luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Trong một thời gian ngắn thực hiện ba vụ trộm cắp tài sản, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội từ hai lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra sự lo lắng trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét cũng nhận thấy tại trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa nhìn chung bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, một số tài sản phạm tội đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; đối với người bị hại là anh Trần Ngọc Th đã được bị cáo đã bồi thường số tiền 7.000.000 đồng và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài ra, bị cáo là quân nhân xuất ngũ. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Những người bị hại là anh anh Trần Hồng Q và anh Tôn Thất Hoàng V đã nhận lại tài sản (ông Tôn Thất Anh T nhận tài sản thay anh Tôn Thất Hoàng V) và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với bị hại Trần Ngọc Th đã được bị cáo đã bồi thường 7.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức Th1 không yêu cầu bồi thường số tiền 700.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không xét.

- Do anh Nguyễn Đức Th1 không yêu cầu bồi thường số tiền 700.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét phần trách nhiệm dân sự đối với các anh Nguyễn Văn T và Trần Ngọc D.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Masstel. Bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 1.350.000 đồng là tiền do bán tài sản phạm tội mà có, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 giấy mua bán xe máy mang tên Nguyễn Võ Minh H, bị cáo khai đã bán chiếc xe cho người khác (BL 124). Tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại và đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy.

[6] Về một số vấn đề khác:

[6.1] Đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức Th1 đã có hành vi tiêu thụ xe mô-tô hiệu ANGEL biển kiểm soát 79N1-xxxxx nhưng không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

[6.2] Đối với Trần Ngọc D tại phiên tòa ngày 28/02/2019 Tòa án đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung làm rõ hành vi của Trần Ngọc D trong việc mua tài sản trộm cắp. Tuy nhiên, kết quả điều tra bổ sung xác định Trần Ngọc D hiện không có mặt tại địa phương, nên Viện kiểm sát không thể tiến hành đối chất giữa bị cáo và Trần Ngọc D. Để đảm bảo việc tránh bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh hành vi của Trần Ngọc D trong việc bán tài sản do bị cáo trộm cắp mà có.

Đối với đối tượng tên Lâm là người mua tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Minh H **09** (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/9/2018.

## 2. Về trách nhiệm dân sự:

2.1. Những người bị hại là anh Trần Ngọc Th đã được bồi thường thiệt hại, anh Tôn Thất Hoàng V và anh Trần Hồng Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức Th1 không yêu cầu bồi thường, nên không xét.

2.3. Không xem xét phân trách nhiệm dân sự đối với anh Nguyễn Văn T và Trần Ngọc D.

## 3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

3.1 Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) và 01 giấy mua bán xe.

3.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.350.000 đồng (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*).

3.3 Tịch thu tiêu hủy 01 giấy mua bán xe máy mang tên Nguyễn Võ Minh H.

*Số vật chứng trả lại, tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung quỹ nhà nước theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 02 năm 2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang với Công an thành phố Nha Trang và Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số CT:0000579 ngày 28 tháng 01 năm 2019.*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

### **Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS. TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phan Thanh Tùng**